

UBND XÃ DIỄN CHÂU
TRƯỜNG TIỂU HỌC THỊ TRẦN

BÁO CÁO
Công khai thông tin thu- chi tài chính năm học 2024-2025

Đơn vị tính: đồng

TT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	Tồn lại
A	PHẦN THU		
I	Thu từ học sinh		
1	Vận động tài trợ	338.500.000	
2	Tiền thu bán trú	955.955.000	
3	Quỹ Hội CMHS	79.290.000	
4	Tiền thu đồ dùng bán trú	36.920.000	
5	Tiền phô tô bài thi	19.086.000	
6	Tiền học tiếng anh tăng cường	739.260.000	
7	Quỹ Đội	22.723.000	
8	Tiền học STEM	199.225.000	
II	Thu ngân sách	15.419.071.000	
	Thu ngân sách từ tháng 9/2024- tháng 8/2025	15.152.336.000	
	Chi lương, phụ cấp lương , chi khác đến ngày 12/9/2025	10.974.596.000	
	Chi thưởng cho CB,GV,CNV danh hiệu cuối năm học 2023-2024	22.860.000	
	Chi thưởng cho CB,GV,CNV theo NĐ 73 cuối năm 2024	196.875.000	
	Chi thưởng cho CB,GV,CNV danh hiệu cuối năm học 2024-2025	47.000.000	
	Lương và phụ cấp lương còn từ T10-T12/2025	3.980.220.000	
	Chi khác còn từ T9-T12/2025	197.520.000	
	Tổng thu		
B	PHẦN CHI		
1	Vận động tài trợ	338.500.000	0
1.1	Chuyển khoản tiền mua 6 bộ máy vi tính, 4 màn hình thay thế phòng Tin học theo hóa đơn số 7 ngày 21/01/2025	56.080.000	
1.2	Chuyển khoản tiền sửa chữa thay thế linh kiện máy vi tính phòng Tin học theo hóa đơn số 8 ngày 21/01/2025	6.424.000	
1.3	Chuyển khoản tiền mua 02 bộ máy vi tính phòng Tin học theo hóa đơn số 28 ngày 15/04/2025	15.980.000	
1.4	Chuyển khoản tiền mua 2 quạt tường, 1 quạt trần, bóng đèn, phụ kiện thay thế sửa chữa điện nước cho nhà trường theo hóa đơn số 210 ngày 04/06/2025	10.689.000	
1.5	Chuyển khoản tiền mua 4 đèn năng lượng mặt trời, 3 quạt trần điện cơ theo hóa đơn số 248 ngày 24/06/2025	9.327.000	
1.6	Chuyển khoản tiền Công trình cải tạo Sơn sửa chữa một số hạng mục phụ trợ dãy nhà phía Nam và dãy nhà phía Bắc, làm sân	237.261.000	

	khẩu (theo hóa đơn số 16 ngày 10/09/2025		
1.7	Mua 01 cái thang, dây điện sửa chữa sau nhà hiệu bộ	2.739.000	
2	Tiền bán trú	955.955.000	0
2.1	Chi cho trực bảo mẫu buổi trưa	486.720.000	
2.2	Chi cho thuê người nấu ăn phục vụ học sinh	353.455.000	
2.3	Chi cho trực quản lý ,phục vụ buổi trưa	44.480.000	
2.4	Chi tiền điện, nước tăng thêm	30.800.000	
2.5	Chi cho bảo vệ, lao công	14.000.000	
2.6	Chi mua, chất tẩy rửa vệ sinh, giấy vệ sinh ...	26.500.000	
3	Quỹ Hội CMHS		
3.1	Thu quỹ	79.290.000	5.174.000
3.2	Chi quỹ ban đại diện cha mẹ	74.116.000	
4	Chi tiền mua đồ dùng học sinh bán trú	36.920.000	0
3.1	Chi mua đồ dùng nhà bếp, bổ sung đồ dùng ở các lớp	36.920.000	
5	Phô tô bài thi học sinh	19.086.000	
4.1	Chi in ấn phô tô bài thi học sinh cả năm	19.086.000	
6	Quỹ Đội	21.001.000	1.174.000
6.1	Chi mua trống, đồ dùng, sổ sách học sinh cả năm	21.001.000	
7	Chi tiền học tiếng anh tăng cường	739.260.000	0
7.1	Chi cho trung tâm dạy 80%	591.408.000	
7.2	Trong đó: Chi trả quản lý lớp của GVCN	50.760.000	
7.3	Chi quản lý,phục vụ	118.671.000	
7.4	Tăng cường CSVC, thuế	29.181.000	
8	Chi tiền học STEM	199.225.000	0
8.1	Chi cho trung tâm 40%	79.690.000	
8.2	Chi cho GVCN dạy	96.768.000	
8.3	Nạp 1% thuế	2.780.000	
8.4	Chi quản lý, phục vụ	14.982.000	
8.5	Tăng cường CSVC	5.005.000	
	Tổng chi	.000	

KẾ TOÁN

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Thị Bình

Lê Đình BanG

UBND XÃ DIỄN CHÂU
TRƯỜNG TIỂU HỌC THỊ TRẦN

BÁO CÁO
Kế hoạch thu- chi tài chính năm học 2025-2026

Đơn vị tính: đồng

TT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	Tồn lại
A	PHẦN THU		
I	Thu từ học sinh		
1	Vận động tài trợ	355.500.000	
2	Tiền thu bán trú 750 em x 145.000 x 9 tháng	978.750.000	
3	Quỹ Hội CMHS	79.290.000	
4	Tiền thu đồ dùng bán trú 750 em x 50.000	37.500.000	
5	Tiền phô tô bài thi	20.934.000	
6	Tiền học tiếng anh tăng cường 730 em x 35 tuần x 40.000đ/ tuần	1.022.000.000	
7	Quỹ Đội	22.723.000	
8	Tiền học STEM 730 em x 35 tuần x 12.500đ/ tuần	319.375.000	
II	Thu ngân sách		
	Thu ngân sách từ tháng 9/2025-12/2025	4.578.994.000	
	Chi thưởng cho CB,GV,CNV theo ND 73 cuối năm 2025	401.254.000	
	Lương và phụ cấp lương còn từ T10-T12/2025	3.980.220.000	
	Chi khác từ T10-T12/2025	197.520.000	
	Tổng thu		
B	PHẦN CHI		
1	Vận động tài trợ	355.500.000	0
1.1	Sơn toàn bộ mặt trước và thay gạch nền thêm tầng hai dãy nhà hai tầng hướng tây nhằm chống xuống cấp	90.000.000	
1.2	Khắc phục tình trạng dầm dột tại phòng học số 01 tầng 2 dãy nhà 02 tầng phía bắc	30.000.000	
1.3	Thay tôn sân khấu bằng mái che di động nhằm tạo khoảng sáng cho sân khấu ngoài trời.	40.000.000	
1.4	Chi phí sửa chữa 10 máy tính không chạy, thay 04 bàn phím, 06 chuột, sửa chữa bảo dưỡng 40 máy tính. Mua mới bổ sung 5 máy tính cho phòng tin học.	65.000.000	
1.5	Mua sắm bàn ghế bán trú 02 phòng học(40 bộ x 1.700.000 đ/bộ). Thay thế mặt bàn bán trú 01 phòng học(20 mặt x 750.000 đ/mặt)	68.000.000	
1.6	Mua mới thay thế 03 Smart tivi hãng LG 55 inch lắp phòng học(3 x 9.500.000), chi phí sửa chữa 25 Ti vi hỏng(9.000.000 đ)	37.500.000	
1.7	Chi phí sửa chữa nhỏ bao gồm các chi phí sửa chữa điện	25.000.000	

	nước, thay thế bóng điện phòng học khi bị cháy, quạt hư hỏng cần sửa chữa cho 30 phòng học và phòng chức năng; chi phí sửa chữa điện nước khu vực vệ sinh phía sau nhà đa năng.		
2	Tiền bán trú (Chờ cấp trên duyệt)		0
2.1	Chi cho trực bảo mẫu buổi trưa		
2.2	Chi cho thuê người nấu ăn phục vụ học sinh		
2.3	Chi cho trực quản lý ,phục vụ buổi trưa		
2.4	Chi tiền điện, nước tăng thêm		
2.5	Chi cho bảo vệ, lao công		
2.6	Chi mua, chất tẩy rửa vệ sinh, giấy vệ sinh ...		
3	Quỹ Hội CMHS		
3.1	Thu quỹ		
3.2	Chi quỹ ban đại diện cha mẹ	74.116.000	
4	Chi tiền mua đồ dùng học sinh bán trú	37.500.000	0
3.1	Chi mua đồ dùng nhà bếp, bổ sung đồ dùng ở các lớp		
5	Phô tô bài thi học sinh	20.934.000	
4.1	Chi in ấn phô tô bài thi học sinh cả năm	20.934.000	
6	Quỹ Đội		
6.1	Chi mua trống, đồ dùng, sổ sách học sinh cả năm		
7	Chi tiền học tiếng anh tăng cường	1.022.000.000	0
7.1	Chi cho trung tâm dạy 80%	817.600.000	
7.2	Trong đó: Chi trả quản lý lớp của GVCN	61.600.000	
7.3	Chi quản lý, phục vụ 15%	153.300.000	
7.4	Tăng cường CSVC, thuế 5%	51.100.000	
8	Chi tiền học STEM	319.375.000	0
8.1	Chi cho trung tâm 40%	127.750.000	
8.2	Chi cho GVCN dạy (71,2 của 60%)	136.437.000	
8.4	Chi quản lý, phục vụ (23,2% của 60%)	44.457.000	
8.5	Tăng cường CSVC, thuế (5,6% của 60%)	10.731.000	
	Tổng chi	319.375.000	

KẾ TOÁN**HIỆU TRƯỞNG****Đặng Thị Bình****Lê Đình Bang**